

**ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC NÔNG LÂM**

NGUYỄN NGỌC TUẤN

**ĐÁNH GIÁ ẢNH HƯỞNG CỦA VIỆC THU HỒI ĐẤT XÂY
DỰNG KHU CÔNG NGHIỆP BÌNH XUYÊN, HUYỆN BÌNH
XUYÊN, TỈNH VĨNH PHÚC ĐẾN SINH KẾ NGƯỜI DÂN**

**Chuyên ngành: Quản lý đất đai
Mã số: 60.62.16**

LUẬN VĂN THẠC SĨ KHOA HỌC NÔNG NGHIỆP

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC

PGS-TS. Đỗ Thị Lan

Thời Nguyên, năm 2011

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan rằng, số liệu và kết quả nghiên cứu trong Luận văn này là trung thực và chưa hề được sử dụng để bảo vệ một học vị nào.

Tôi xin cam đoan rằng, mọi sự giúp đỡ cho việc thực hiện Luận văn này đã được cảm ơn và các thông tin trích dẫn trong Luận văn đều đã được chỉ rõ nguồn gốc./.

Tác giả luận văn

Nguyễn Ngọc Tuấn

LỜI CẢM ƠN

Trong quá trình thực hiện đề tài ngoài sự nỗ lực của bản thân, tôi đã nhận được sự hướng dẫn nhiệt tình, chu đáo của các nhà khoa học, các thầy cô giáo và sự giúp đỡ nhiệt tình, những ý kiến đóng góp quý báu của nhiều cá nhân và tập thể để hoàn thành bản luận văn này.

Nhân dịp này tôi xin chân thành cảm ơn PGS.TS. Đỗ Thị Lan đã trực tiếp hướng dẫn tôi trong thời gian thực hiện luận văn.

Tôi xin chân thành cảm ơn sự góp ý chân thành của các thầy, cô giáo Khoa Tài nguyên và Môi trường - Trường Đại học Nông lâm Thái Nguyên;

Tôi xin chân thành cảm ơn Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Vĩnh Phúc, Ban Quản lý các KCN và THĐT tỉnh Vĩnh Phúc; Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Lao động- Thương binh và xã hội, Cục Thống kê tỉnh Vĩnh Phúc; các phòng: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Nội vụ và Thống kê của huyện Bình Xuyên; UBND xã Sơn Lôi, Đạo Đức, Thị trấn Hương Canh ...đã tạo điều kiện và giúp đỡ tôi trong thời gian nghiên cứu thực hiện đề tài tại địa phương.

Tôi xin cảm ơn tới gia đình, những người thân, cán bộ, đồng nghiệp và bạn bè đã tạo điều kiện về mọi mặt cho tôi trong quá trình thực hiện đề tài này.

Một lần nữa tôi xin trân trọng cảm ơn!

Tác giả Luận văn

Nguyễn Ngọc Tuấn

KÝ HIỆU CÁC CHỮ VIẾT TẮT

BAH	: Bị ảnh hưởng
CNH, HĐH	: Công nghiệp hóa, hiện đại hoá
KCN	: Khu công nghiệp
BT	: Bồi thường
GPMB	: Giải phóng mặt bằng
UBND	: Ủy ban nhân dân
LĐ	: lao động

DANH MỤC CÁC BẢNG BIỂU

Bảng 3.1: Hiện trạng sử dụng đất của huyện Bình Xuyên tính đến 31/12/2010[16].....	38
Bảng 3.2: Diện tích, dân số và mật độ dân số các xã thuộc huyện Bình Xuyên tính đến ngày 31/12/2010[16]	39
Bảng 3.3: Cơ cấu sử dụng đất của KCN Bình Xuyên	42
Bảng 3.4: Các khoản hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất xây dựng dự án KCN Bình Xuyên	45
Bảng 3.5: Kết quả điều tra về thu hồi đất và bồi thường hỗ trợ của các hộ dân	49
Bảng 3.6: Phương thức sử dụng tiền bồi thường hỗ trợ của các hộ dân	50
Bảng 3.7: Tài sản sở hữu của các hộ trước thời điểm năm 2005 và sau khi thu hồi đất thời điểm năm 2010	53
Bảng 3.8: Đánh giá về tình hình tiếp cận cơ sở hạ tầng, phúc lợi xã hội của các hộ dân sau khi bị thu hồi đất.....	55
Bảng 3.9: Kết quả phỏng vấn về quan hệ trong nội bộ gia đình các hộ dân .	56
Bảng 3.10: Tự đánh giá của các hộ về tình hình việc làm	57
Bảng 3.11: Sự thay đổi ngành nghề của người lao động trước và sau khi thu hồi đất.....	61

DANH MỤC CÁC HÌNH VẼ

Hình 3.1: Cơ cấu kinh tế huyện Bình Xuyên năm 2010	37
Hình 3.2: Sự thay đổi về ngành nghề của hộ	64

ĐẶT VẤN ĐỀ

1. Tính cấp thiết của đề tài

Đất đai là tư liệu sản xuất đặc biệt không thể thay thế, thành phần quan trọng hàng đầu của môi trường sống, là địa bàn phân bố các khu dân cư, xây dựng các công trình kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh và quốc phòng thì trong thời kỳ hiện nay đất đai có thêm những chức năng có ý nghĩa quan trọng là chức năng tạo nguồn vốn và thu hút đầu tư phát triển.

Trên con đường công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước để đưa đất đai thực sự trở thành nguồn vốn, nguồn thu hút cho các đầu tư phát triển thì việc thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất để xây dựng các khu, cụm công nghiệp, khu đô thị tập trung nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng đất, phát triển kinh tế là con đường hết sức cần thiết và duy nhất. Hiện nay cả nước có khoảng trên 254 KCN được thành lập chiếm tổng diện tích đất tự nhiên gần 69 nghìn ha, trong đó có 171 KCN đã đi vào hoạt động. Các Khu công nghiệp thu hút trên 1,5 triệu lao động trực tiếp, nộp ngân sách năm 2010 khoảng 1,4 tỉ USD, đóng góp rất lớn vào sự phát triển chung của đất nước[29].

Tỉnh Vĩnh Phúc là một tỉnh thuộc vùng kinh tế trọng điểm phía Bắc, cách Hà Nội hơn 50 km nằm trong vùng lan tỏa của tam giác kinh tế Hà Nội, Hải Phòng, Quảng Ninh với các điều kiện thuận lợi trong giao thông, từ khi tái lập tỉnh năm 1997 đến nay đã trở thành một tỉnh có tốc độ CNH, HĐH đứng đầu cả nước, hàng năm chuyển mục đích hàng trăm ha đất nông nghiệp sang các mục đích khác đã ảnh hưởng lớn đến đời sống, việc làm của một bộ phận lớn dân cư sau khi thu hồi đất đây là một vấn đề bức xúc của cả nước và của tỉnh Vĩnh Phúc nói riêng cần phải giải quyết.

Nhằm tìm hiểu các tác động của việc thu hồi đất để xây dựng các khu công nghiệp đến đời sống, việc làm của người dân bị thu hồi đất và đề xuất các

giải pháp hợp lý cho khu vực và có thể nhân rộng áp dụng rộng rãi trên cả nước là mục tiêu của đề tài nghiên cứu **“Đánh giá ảnh hưởng của việc thu hồi đất xây dựng Khu công nghiệp Bình Xuyên, huyện Bình Xuyên, tỉnh Vĩnh Phúc đến sinh kế người dân”**.

2. Mục đích và yêu cầu nghiên cứu:

*** Mục đích nghiên cứu**

- Đánh giá việc thực hiện chính sách bồi thường giải phóng mặt bằng khi Nhà nước thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng khu công nghiệp Bình Xuyên - huyện Bình Xuyên.

- Đánh giá được các tác động của việc thu hồi đất đến người dân bị thu hồi đất xây dựng khu công nghiệp Bình Xuyên.

- Phân tích những tồn tại và nguyên nhân của việc thu hồi đất xây dựng Khu công nghiệp Bình Xuyên từ đó làm cơ sở đề xuất các giải pháp và chính sách hỗ trợ mới và hợp lý cho địa bàn nghiên cứu.

*** Yêu cầu nghiên cứu**

- Phản ánh được chính xác các tác động của việc thu hồi đất để xây dựng các khu công nghiệp đến đời sống, việc làm và môi trường của người dân ở địa bàn nghiên cứu;

- Đánh giá một cách khách quan và đưa ra được các biện pháp hợp lý được người dân đồng tình trên cơ sở đầy đủ khoa học và thực tiễn.

Chương 1.

TỔNG QUAN VỀ VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU

1.1. Các vấn đề về Khu công nghiệp

1.1.1. Các khái niệm về KCN

Đối với khái niệm về KCN, ngay từ khi loại hình này ra đời cho đến nay vẫn đang có những tranh cãi có tính học thuật về KCN, KCX. Có quan niệm cho rằng KCN là một vùng đất được phân chia theo hệ thống nhằm cung cấp mặt bằng cho các ngành công nghiệp. Một số các nhà nghiên cứu khác có quan niệm rộng hơn coi KCN như một khu đô thị công nghiệp hay thành phố công nghiệp, ngoài việc cung cấp cơ sở hạ tầng, tiện ích công cộng, KCN còn bao gồm khu thương mại, dịch vụ hành chính, trường học, bệnh viện, các khu vui chơi giải trí, nhà ở cho người lao động,... nằm ngoài hàng rào KCN, KCX. Hiện nay có một số khái niệm về KCN như sau:

1. KCN là khu vực lãnh thổ rộng có nền tảng là sản xuất công nghiệp, đan xen với nhiều hoạt động dịch vụ kể cả dịch vụ sản xuất công nghiệp, dịch vụ sinh hoạt, vui chơi giải trí, khu thương mại, văn phòng, nhà ở... Về thực chất mô hình này là khu hành chính kinh tế đặc biệt như KCN Bata (Indonesia) các công viên công cộng ở khu vực lãnh thổ Đài Loan và một số nước Tây Âu [13].

2. KCN là khu vực lãnh thổ hữu hạn ở đó tập trung các doanh nghiệp công nghiệp và DV sản xuất công nghiệp, không có dân cư sinh sống. Mô hình này được xây dựng ở một số nước như Malaysia, Indonesia, Thái Lan..., khu vực lãnh thổ Đài Loan [13].

3. Theo Nghị định 29/2008/NĐ-CP ngày 14/3/2008 của Chính phủ quy định về KCN, khu chế xuất và khu kinh tế: “Khu công nghiệp là khu chuyên sản xuất hàng công nghiệp và thực hiện các dịch vụ cho sản xuất

công nghiệp, có ranh giới địa lý xác định, được thành lập theo điều kiện, trình tự và thủ tục quy định tại Nghị định này” [9].

Như vậy, xét về bản chất các định nghĩa không có sự khác biệt lớn, tuy nhiên do yêu cầu của từng thời kỳ của phát triển kinh tế cũng như các quan điểm khác nhau trong định hướng vĩ mô thì cũng các định nghĩa này cũng có những điểm khác nhau.

1.1.2. Bản chất của xây dựng KCN

Bản chất của xây dựng KCN là quá trình phát triển các nhà máy xí nghiệp một cách có quy hoạch tổng thể trên phương diện toàn quốc gia hay một vùng lãnh thổ nhất định nhằm tương trợ lẫn nhau trong sản xuất, kinh doanh công nghiệp cũng như xử lý chất thải. Mặt khác việc xây dựng các KCN còn tạo điều kiện cho các địa phương ứng dụng một cách nhanh nhất các tiến bộ khoa học kỹ thuật nhờ đó nâng cao được năng suất cũng như hạn chế được vấn đề gây ra ô nhiễm môi trường và nhờ đưa tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất sẽ nâng cao trình độ cũng như tay nghề cho công nhân, cho cán bộ kỹ thuật dần tới có được lực lượng lao động tay nghề cao trong sản xuất, đây là điều hết sức cần thiết hiện nay.

1.1.3. Nguyên tắc và vai trò của xây dựng KCN

Trong thời kỳ CNH, HĐH việc xây dựng các khu cụm công nghiệp tập trung là cần thiết và được nhà nước khuyến khích. Từ năm 1994 các KCN được xây dựng để cung ứng cơ sở hạ tầng thuận lợi, tạo điều kiện dễ dàng cho đầu tư nước ngoài và đặc biệt khuyến khích các DN nhỏ và vừa gia nhập các khu vực công nghiệp. Lợi ích của việc sản xuất tập trung tại các khu cụm công nghiệp so với phát triển công nghiệp tản mạn là đảm bảo tiết kiệm về kết cấu hạ tầng, quản lý hành chính và quản lý môi trường mặt khác cung cấp các dịch vụ thuận lợi hơn.

Các KCN, KCX được hình thành cũng nhằm tránh sự phân tán các cơ